

Bản án số: **161/2019/HS-ST**

Ngày: 27-9-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thùy Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Giáp

Ông Ngô Văn Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2019/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2019/QĐXXST-HS ngày 16/9/2019 đối với bị cáo:

LÊ PHÚ KH, sinh năm 1981 tại Bạc Liêu

HKTT: Không xác định.

Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định.

Nghề nghiệp: Bảo vệ

Trình độ học vấn: 0/12

Dân tộc : Kinh

Giới tính : Nam

Tôn giáo : Không

Quốc tịch : Việt Nam

Con ông Lê Quang Ph (cha nuôi) và bà Phú Thị H (mẹ nuôi).

Chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 20/03/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” với mức hình phạt 08 tháng tù, theo bản án số 22/2018/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt ngày 16/7/2018, chưa đóng án phí.

* Nhân thân:

- Ngày 24/9/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử về tội “*Hủy hoại tài sản*” với mức hình phạt 18 tháng tù, theo bản án số 43/2004/HSST. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 25/01/2006 và đóng án phí ngày 15/8/2008.

Bị bắt ngày 12/4/2019. (Có mặt)

*** Bị hại: Anh Nguyễn Tiến C, sinh năm 1988**

Trú tại: Tổ a, Khu phố b, thị trấn Tr B, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Hồng T, sinh năm 1968**

Trú tại: Số abc, đường A D L, phường a, Quận b, thành phố Hồ Chí Minh.

*** Người làm chứng: Anh Lưu Đức H1, sinh năm 1993**

Trú tại: Ấp T Ph, xã Đ ab, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/4/2019, Lê Phú Kh được C ty TNHH Dịch vụ bảo vệ Lâm Hoàng - Đồng Nai điều động tới bảo vệ tại quán Karaoke “Paris” thuộc khu phố a, thị trấn Tr B, huyện Tr B, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 11/4/2019, Kh thấy anh Nguyễn Tiến C nằm ngủ trong xe ô tô biển số 51F-070.06 đậu bên hông quán Karaoke “Paris”. Kh nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh C nên đã lén lút mở cửa xe ô tô phát hiện bên ghế phụ có 01 cái cặp xách màu đen, Kh đi vòng qua bên cánh cửa ghế phụ của xe ô tô lấy chiếc cặp xách ra khỏi xe và ngồi bên hông xe lấy số tiền 120.000.000đ trong cặp xách, bỏ vào túi quần. Sau đó, Kh mang chiếc cặp xách trộm cắp được ra phía sau bãi để xe vứt vào bụi cây chuối rồi quay lại tiếp tục làm nhiệm vụ bảo vệ đến 06 giờ cùng ngày thì ra về. Số tiền trộm cắp được Kh đã lấy số tiền 4.500.000đ tiêu xài cá nhân, còn lại số tiền 115.500.000đ Kh cất trong xe mô tô biển số 51L4-rời chạy về phòng trọ.

Ngày 12/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã bắt khẩn cấp Lê Phú Kh. Quá trình điều tra Kh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

*** Về vật chứng thu giữ:** 01 xe mô tô Attila biển số 51L4-7341 màu đen – bạc; số tiền 115.500.000đ; 01 điện thoại Nokia 105 màu đen và 22 tờ tiền mệnh giá 2USD; 01 túi xách màu đen rộng 30 x 40cm, bên trong có 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và một số giấy tờ khác.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Anh Nguyễn Tiến C yêu cầu bị cáo Lê Phú Kh bồi thường số tiền 4.500.000đ.

Tại bản cáo trạng số 163/CT/VKS-TB ngày 13/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom để xét xử đối với bị cáo Lê Phú Kh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51;

điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Lê Phú Kh từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Số tiền 115.500.000đ, 01 túi xách, 03 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Cơ quan Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho anh Nguyễn Tiến C; Đối với 01 điện thoại Nokia, 22 tờ tiền mệnh giá 2USD qua điều tra xác định là của bị cáo Lê Phú Kh nên Cơ quan Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho bị cáo; Đối với 01 xe mô tô Attila biển số 51L4-7341 màu đen – bạc Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trảng Bom đã tách ra xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải có nghĩa vụ thanh toán cho anh Nguyễn Tiến C số tiền 4.500.000đ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bị cáo Lê Phú Kh là nhân viên bảo vệ tại quán Karaoke “Paris” thuộc khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom. Vào khoảng 01 giờ, ngày 11/4/2019, bị cáo đã lợi dụng việc anh Nguyễn Tiến C nằm ngủ trên xe ô tô đậu bên hông quán nên đã lén lút mở cửa xe lấy 01 túi xách, bên trong có số tiền 120.000.000đ. Do đó, bị cáo Lê Phú Kh đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của C dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo đã từng bị kết án 02 lần về hành vi “*Hủy hoại tài sản*” và “*Trộm cắp tài sản*” nhưng bị cáo không lấy đó là bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội, đã thể hiện bị cáo là người xem thường pháp luật, thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nên xét thấy cần xử bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng phạt, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật.

[3]. Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, cần áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã lấy số tiền 4.500.000đ để tiêu xài cá nhân. Bị hại – anh Nguyễn Tiến C có yêu cầu bồi thường nên buộc bị cáo có nghĩa vụ thanh toán số tiền nêu trên là có cơ sở.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[7]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, hình phạt, trách nhiệm dân sự và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Phú Kh phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo **Lê Phú Kh 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2019.

- Căn cứ Điều 584, Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Lê Phú Kh có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Nguyễn Tiến C số tiền 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Nguyễn Tiến C có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo Lê Phú Kh chưa thi hành án đối với khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS năm 2015.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cũng bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,

7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Các đương sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND h.Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- C an h.Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ CA h.Trảng Bom;
- CC.THADS h.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Đỗ Thùy Dung